TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ T** **TỈNH L**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2021/HS-ST
Ngày 22/6/2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T, TỈNH L

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Tuấn Phan.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Lê Thị Đông;

2/ Ông Nguyễn Văn Sở.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Lê Thị Tuyết Ngân - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh L.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh L tham gia phiên tòa:* Ông Thạch Quanh Thây - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh L xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 32/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2021/QĐXXST-HS, ngày 08 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

- Nguyễn Văn L, sinh năm 1990.

Nơi cư trú: Số 139/5C, đường Nguyễn Đình C, Phường X, thành phố T, tỉnh L; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con Nguyễn Văn L(Đã chết) và bà Nguyễn Thị Thanh H.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Ngày 27/3/2019, bị TAND thành phố T, tỉnh L xử phạt 06 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản".

Bị cáo được tại ngoại *(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).*

- Bị hại: Anh Dương Minh Ph, sinh năm 1991; Địa chỉ: Số 85/4/2, đường Lê Anh X, Phường X, thành phố T, tỉnh L *(Vắng mặt).*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 ngày 28/02/2021 Nguyễn Văn L đi bộ ngang qua nhà số 85/4/2, đường Lê Anh Xuân, phường 1, thành phố T, L thấy cửa rào đóng ổ khóa móc bên trong nhưng không bóp khóa, bên trong nhà cửa chính mở một bên cánh nên đã nảy sinh ý định đột nhập vào trong nhà tìm tài sản lấy trộm. L dùng tay mở móc ổ khóa và mở cửa rào đi vào bên trong, đi đến trước cửa nhà chính mở sẵn một cánh bên trái theo hướng từ ngoài đi vào. Bị cáo thấy anh Dương Minh Ph đang nằm ngủ trên nền gạch và để điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax màu trắng bên cạnh. L ngồi xổm ngoài cửa chính, khom người và dùng tay trái lén lút lấy trộm điện thoại di động trên. Trong khi lấy trộm điện thoại người L va chạm vào cửa tạo ra tiếng động làm anh Phát thức giấc. L cầm điện thoại di động vừa trộm được vừa chạy vừa giấu vào túi quần tẩu thoát thì bị anh Phát đuổi theo. Anh Phát đuổi theo một đoạn, do chạy vào đường cụt nên L quay ra trả điện thoại lại cho anh Phát và tiếp tục chạy về nhà. Sự việc được trình báo đến cơ quan Công an. Qua điều tra, Nguyễn Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tang vật thu giữ gồm: 01(một) điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax màu trắng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 42/KL-HĐĐG ngày 28 tháng 02 năm 2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố T xác định: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax trị giá 9.774.000đ.

Cáo trạng số 38/CT-VKSTA-HS ngày 28/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T truy tố bị cáo Nguyễn Văn L về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn L thành thật khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Về hình phạt chính: Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo mức án từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã trao trả: cho anh Dương Minh Ph 01(một) điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax màu trắng.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Dương Minh Ph đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không đề cập.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo biết mình sai và hối hận với hành vi phạm tội của mình, đề nghị hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT Công an thành phố T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng được thực hiện hợp pháp.

[2] Người bị hại anh Dương Minh Ph vắng mặt tại phiên tòa nhưng xét thấy trong giai đoạn điều tra đã thể hiện đầy đủ lời khai và ý kiến của đương sự này nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt đương sự này theo quy định tại điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, phù hợp với lời khai của người bị hại, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Qua đó đủ cơ sở xác định: Khoảng 12 giờ 30 ngày 28/02/2021 tại nhà số 85/4/2, đường Lê Anh Xuân, Phường 1, thành phố T, Nguyễn Văn L đã lén lút chiếm đoạt 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax trị giá 9.774.000đ của anh Dương Minh Ph. Do đó hành vi phạm tội của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T truy tố bị cáo về hành vi theo tội danh nêu trên là đúng người, đúng tội và có căn cứ pháp luật.

[4] Về tình tiết định khung hình phạt: Hành vi của bị cáo không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng nên chỉ bị xét xử ở khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Xét, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng chỉ vì tham lam, thích hưởng lợi bất chính trên thành quả lao động của người khác nên đã lợi dụng sự sơ hở bất cẩn của người khác để chiếm đoạt tài sản với giá trị 9.774.000đ, hành vi của bị cáo gây hậu quả xấu cho xã hội, làm mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo đã bị Tòa án kết án về tội trộm cắp tài sản, tuy nhiên sau khi chấp hành xong hình phạt bị cáo không lấy đó là bài học để tu dưỡng bản thân, sửa chữa lỗi lầm mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Điều này thể hiện ý thức coi thường pháp luật của bị cáo vì vậy phải xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc mới tương xứng với hành vi phạm tội, cách ly khỏi xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[6] Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 27/3/2019, bị TAND thành phố T, tỉnh L xử phạt 06 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản", chưa được xóa án tích, vì vậy trong vụ án này bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[8] Tại phiên tòa Kiểm sát viên đề nghị xử phạt bị cáo từ 18 tháng đến 24 tháng tù, Hội đồng xét xử xét thấy, tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá không lớn và đã được thu hồi trả lại cho bị hại, do vậy xử phạt bị cáo một mức án dưới mức đề nghị của Kiểm sát viên cũng đủ mang tính chất răn đe, giáo dục bị cáo.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Dương Minh Ph đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[10] Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã trao trả cho bị hại anh Dương Minh Ph 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax màu trắng là phù hợp nên Hội đồng xét xử không đề cập.

[11] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày thi hành án.

Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa. Buộc bị cáo Nguyễn Văn L phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo xét xử phúc thẩm trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Tuấn Phan

Nơi Nhận :
- TAND tỉnh L;
- VKSND Tp T;
- CA Tp T;
- Chi cục THA Tp T;
- Sở Tư pháp tỉnh L;
- Bị cáo; Đương sự;
- Lưu hồ sơ; VP./.